TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** TỈNH ĐỒNG NAI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **41**/2019/QĐST-HNGĐ	*Trảng Bom, ngày 22 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Văn bản số 310/TANDTC-PC ngày 11/10/2018 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn về nghiệp vụ triển khai thí điểm về đổi mới, tăng cường hòa giải, đối thoại trong giải quyết các tranh chấp dân sự, khiếu kiện hành chính tại Tòa án nhân dân;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 107/2019/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 03 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Chị W, sinh năm 1992**. HKTT: Thôn Hiệp Đạt, xã Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk. Tạm trú: Tổ 2, ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- **Anh Bùi Văn N, sinh năm 1992**. HKTT: Thôn Hiệp Đạt, xã Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk. Tạm trú: Tổ 2, ấp 1, xã Sông Trầu, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 22/02/2019 Trung tâm hòa giải, đối thoại tại Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã tiến hành hòa giải đoàn tụ không thành, các bên thuận tình ly hôn và yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn của các bên.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị W, sinh năm 1992 và anh Bùi Văn N, sinh năm 1992.

- Về con chung: Giao 01 con chung là Bùi Hoàng A, sinh ngày 18/10/2012 cho chị W trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị W không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Vì quyền lợi của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị W và anh Bùi Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung**: Chị W và anh Bùi Văn N khai không có nợ chung.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị W tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo biên lai thu số 001342 ngày 12/3/2019 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Chị W đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Trảng Bom;
- UBND xã Quảng Hiệp, huyện Cư Mgar, tỉnh Đắk Lắk (GCNKH số 153 ngày 02/5/2012);
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Bích Liễu